TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NGÃI** Bản án số: 79/2024/HS-PT Ngày: 30-7-2024	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Mười.

Các thẩm phán: Bà Lê Thị Mỹ Giang.

Ông Lê Quang Toại.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Phong - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Thúy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 7 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 100/2024/TLPT-HS ngày 18/6/2024 đối với các bị cáo Nguyễn Thị N, Hồ Thị H do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 56/2024/HS-ST ngày 03/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

1. Họ và tên: Nguyễn Thị N, sinh ngày 20/4/1958 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi đăng ký thường trú: Thôn H, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn A, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 02/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn L (chết) và bà Lê Thị D (chết); có chồng là Võ Văn D1 và 02 con, lớn sinh năm 1985, nhỏ sinh năm 1988; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/11/2022 đến ngày 10/01/2023 cho bảo lĩnh; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Hồ Thị H, sinh ngày 04/6/1988 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Cor; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn N1 (chết) và bà Hồ Thị N2; không có chồng, có 03 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/11/2022 đến ngày 29/3/2023 cho bảo lĩnh, bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hồ Thị H*: Bà Nguyễn Thùy D2, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Q theo Quyết định số 397/QĐ-TGPL ngày 21/11/2022. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Năm 2015, ông Võ Văn D1 được Phòng Tài chính kế hoạch thành phố Q cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Karaoke, nước giải khát, cà phê, massage; Nhà nghỉ (dịch vụ lưu trú) với tên H1 kinh doanh Karaoke Hoa Mai (biển hiệu nhà nghỉ H3), địa điểm thôn A, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Sau đó, ông D1 giao cho Nguyễn Thị N là vợ ông D1 trực tiếp quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh. Để kiếm thêm thu nhập, vào năm 2021, Nguyễn Thị N nảy sinh việc sử dụng nhà nghỉ Hoa Mai chứa mại dâm; thông qua một gái bán dâm (không rõ lai lịch) thì N có được số điện thoại 0382.919.381 của Hồ Thị H, nên N sử dụng số thuê bao 0384.220.947 của mình gọi vào số 0382.919.381 cho H, nói "Có gái bán dâm thì giới thiệu đến nhà nghỉ H3 bán dâm cho khách". Sau đó, H đến nhà nghỉ H3 gặp N. Tại đây, H lưu số điện thoại của N trong điện thoại di động của mình là "Hoa m", còn N lưu số điện thoại của H trong danh bạ điện thoại của N là "Be nhung", đồng thời thỏa thuận khi khách có nhu cầu mua dâm, N điện thoại cho H để H gọi gái bán dâm đến. Nỡ trực tiếp thu tiền bán dâm từ khách mua dâm là 250.000đồng/lượt, trong đó N lấy tiền phòng 100.000đồng, còn lại đưa cho gái bán dâm 150.000 đồng, gái bán dâm sẽ đưa cho H 50.000 đồng. Cũng trong khoảng thời gian này, thông qua gái bán dâm (không rõ lai lịch), N có được số điện thoại 0788.511.506 của Lê Thị Hương L1. Sau đó, L1 đến nhà nghỉ H3 gặp N. Tại đây giữa L1 và N thoả thuận giá cả về việc chứa gái bán dâm như N đã thỏa thuận với Hồ Thị H, Nỡ lưu số điện thoại của L1 là "BE PHUONG", "Phương ly".

Khoảng 20 giờ 20 ngày 31/10/2022, Trần Thanh S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76V9-7773; Nguyễn Hữu T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76E1-399.69 cùng nhau đến nhà nghỉ H3 để mua dâm. Khi đến nơi, S gặp Nguyễn Thị N nói *"kêu cho hai em"*. Nghe vậy, N hiểu là S yêu cầu gái bán dâm nên dẫn S vào phòng 101, nói "nằm *nghỉ xíu, cô gọi mấy đứa tới"*, rồi dẫn T vào phòng 103 đợi gái bán dâm đến. Nỡ sử dụng số điện thoại 0384.220.947 gọi đến số 0382.919.381 của Hồ Thị H nói H cho 02 bé xuống nhà nghỉ H4 khách, H đồng ý. Lúc này H đang đi ăn tối, nên sử dụng điện thoại di động của mình gọi zalo cho Y T1 nhưng Y T1 không nghe máy, sau đó, Y T1 thấy cuộc gọi nhỡ nên nhắn tin lại cho H thì H nhắn tin bảo Y T1 và Hồ Thị T2 đến nhà nghỉ H3 bán dâm. Sau đó, H về phòng trọ và đưa xe mô tô hiệu Vision, biển kiểm soát 76S1-023.55 cho Hồ Thị T2, Y T1 đến nhà nghỉ H3. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn T3 đến nhà nghỉ H3 thuê phòng và yêu cầu gái bán dâm, N đồng ý và dẫn T3 vào phòng 102. Nguyễn Thị N điện thoại cho Lê Thị Hương L1 nói cho 01 (một) gái bán dâm xuống nhà nghỉ để phục vụ khách, L1 đồng ý rồi nói và đưa xe mô tô của mình cho Đinh Thị H2 đến

nhà nghỉ H3 bán dâm, H2 đồng ý. Khi đến nhà nghỉ H3, N dẫn Hồ Thị T2 vào phòng 101 (phòng của Trần Thanh S đang đợi), dẫn Y T1 vào phòng 102 (phòng của Nguyễn Văn T3) để bán dâm. Đồng thời, Đinh Thị H2 cũng đến và được N dẫn vào phòng 103 (phòng của Nguyễn Hữu T) để bán dâm, H2 không mang theo bao cao su nên nói N bán cho H2 01 (một) bao cao su. Khi 03 (ba) cặp nam nữ tại các phòng 101, 102, 103 đang quan hệ tình dục thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q kiểm tra phát hiện và bắt quả tang đối với Nguyễn Thị N về hành vi chứa mại dâm. Tang vật thu giữ gồm: Bao cao su, điện thoại và xe mô tô.

Tiến hành triệu tập Hồ Thị H làm việc, tại Cơ quan điều tra H khai nhận ngày 30/10/2022, Hồ Thị H môi giới Y T1 đến nhà nghỉ H3 bán dâm 01 lần nhưng Tiết chưa đưa tiền cho H. Ngày 31/10/2022 môi giới cho Y T1 và Hồ Thị T2 đến nhà nghỉ H3 bán dâm thì bị bắt quả tang. Cơ quan điều tra bắt người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hồ Thị H.

Đối với Lê Thị Hương L1 sau khi nghe tin N bị bắt thì bỏ trốn, sau đó ra đầu thú về hành vi "Môi giới mại dâm" trong một vụ án khác. Quá trình điều tra, xác định: Từ đầu năm 2022 đến khi Cơ quan điều tra bắt quả tang hành vi chứa mại dâm của Nguyễn Thị N thì bị cáo L1 cho gái bán dâm đến nhà nghỉ H3 bán dâm nhiều lần, trong đó ngày 31/10/2022 sau khi nhận được điện thoại từ Nỡ, L1 đã điều Đinh Thị H2 đến bán dâm tại nhà nghỉ H3 02 lần, nhưng có 01 lần khách không đồng ý mua dâm Huỳnh nên không bán dâm được, H2 đã đưa cho L1 50.000 đồng; đến tối 31/10/2022, L1 tiếp tục môi giới Đinh Thị H2 đến bán dâm tại nhà nghỉ H3 thì bị bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 1052/KL-KTHS, ngày 22/12/2022 Phòng PC09 Công an tỉnh Q kết luận:

1. Trích xuất dữ liệu lưu trữ trong điện thoại di động, nhãn hiệu Masstel, model: F, IMEI 1: 352377072356161, IMEI 2: 352377072356179 đến các số điện thoại 0382919381, 0768441937, 0788511506, gồm: trích xuất được 01 cuộc gọi đến, 07 cuộc gọi đi và không có tin nhắn đến, tin nhắn đi.

2. Trích xuất dữ liệu lưu trữ trong điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, màu xanh đen, model: CPH2083, số sê ri MBIRAUPZ9TRW8DSC, IMEI 1: 864036048423890, IMEI 2: 864036048423882 đến số điện thoại 0384220947, gồm: Trích xuất được 244 cuộc gọi đến, 42 cuộc gọi đi và không tin nhắn đến, tin nhắn đi.

Cơ quan điều tra trưng cầu giám định độ tuổi của Đinh Thị Huỳnh . Tại Kết luận giám định số 1698/KL-KTHS, ngày 23/8/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại TP . kết luận: Căn cứ sự phát triển thể chất, sự cốt hoá của các xương tay, chân và khung chậu, khám chuyên khoa, kết quả cận lâm sàng và hội chẩn, xác định độ tuổi của Đinh Thị H2 tại thời điểm giám định (tháng 8/2023) là: từ 19 năm đến 20 năm.

** Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2024/HS-ST ngày 03/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, tuyên xử:*

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội "Chứa mại dâm" và bị cáo Hồ Thị H phạm tội "Môi giới mại dâm".

- Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị N 5 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/11/2022 đến ngày 10/01/2023.

- Áp dụng: Điểm d, đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Thị H 3 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/11/2022 đến ngày 29/3/2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên Lê Thị Hương L1 3 (ba) năm tù tội "Môi giới mại dâm", tổng hợp hình phạt 6 (sáu) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 157/2023/HSST ngày 17/11/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, buộc bị cáo Lê Thị Hương L1 phải chấp hành hình phạt chung là 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù. Đồng thời, còn tuyên về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 14/5/2024, bị cáo Hồ Thị H kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 15/5/2024, bị cáo Nguyễn Thị N kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Hồ Thị H, Nguyễn Thị N vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

** Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:*

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thị N về tội "Chứa mại dâm" theo điểm điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật Hình sự và bị cáo Hồ Thị H về tội "Môi giới mại dâm" theo điểm d, đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị N, Hồ Thị H thì thấy: Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị N không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới; bị cáo Hồ Thị H cung cấp Đơn xác nhận của UBND xã T có ông nội là người có công cách mạng, tuy nhiên không có tài liệu, chứng cứ chứng minh kèm theo. Xét thấy, khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, xem xét, đánh giá về nhân thân và xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N 05 (năm) tù; bị cáo Hồ Thị H 03 (ba) năm là phù hợp. Các bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới; do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Giữ nguyên bản án hình

sự sơ thẩm số 56/2024/HS-ST ngày 03/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

** Người bào chữa cho bị cáo Hồ Thị H phát biểu luận cứ cho bị cáo:*

Bị cáo là lao động chính trong gia đình, một mình bị cáo nuôi 03 con nhỏ, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo của xã. Bị cáo có ông nội Hồ Văn Â là người có công cách mạng, tuy nhiên hồ sơ đã thất lạc nên UBND xã chỉ xác nhận vào đơn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới của bị cáo tại cấp phúc thẩm. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Thị H, sửa bản án hình sự sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị N, Hồ Thị H: Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Thị N, Hồ Thị H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Năm 2021, để kiếm thêm thu nhập, Nguyễn Thị N nảy sinh ý định sử dụng nhà nghỉ Hoa Mai của hộ gia đình mình làm địa điểm chứa gái bán dâm; Nguyễn Thị N liên lạc với Hồ Thị H và Lê Thị Hương L1 thỏa thuận khi có khách đến nhà nghỉ H3 mua dâm thì N sẽ điện thoại cho H, L1 gọi gái bán dâm đến bán dâm; N thu tiền bán dâm từ khách mua dâm là 250.000đồng/lượt, trong đó N lấy tiền phòng 100.000 đồng, còn lại đưa cho gái bán dâm 150.000 đồng, gái bán dâm sẽ đưa cho H hay Ly 50.000 đồng, H và L1 cũng thống nhất với Nguyễn Thị N. Vào tối ngày 31/10/2022, Trần Thanh S và Nguyễn Hữu T, Nguyễn Văn T3 đến nhà nghỉ H3 để mua dâm thì Nguyễn Thị N thỏa thuận giá và chỉ S, T3, T vào phòng đợi. Sau đó, Nguyễn Thị N gọi điện cho Hồ Thị H gọi 02 gái bán dâm đến nhà nghỉ H3 để bán dâm và gọi Lê Thị Hương L1 gọi 01 gái bán dâm đến nhà nghỉ H3 để bán dâm. Sau khi nghe Nở điện thoại, Hồ Thị H gọi 02 gái bán dâm là Y T1, Hồ Thị T2 đến nhà nghỉ H3 bán dâm, còn Nguyễn Thị Hương L2 gọi 01 gái bán dâm là là Đinh Thị H2 đến nhà nghỉ H3 bán dâm. Khi 03 gái bán dâm đến nhà nghỉ Nguyễn Thị N dẫn H2 vào phòng 103 bán dâm cho T; Y T1 vào phòng 102 bán dâm cho T3; Hồ Thị T2 vào phòng 101 bán dâm cho S; trong lúc 03 (ba) cặp nam nữ tại các phòng 101, 102, 103 đang quan hệ tình dục thì CơCảnh sát điều tra Công an thành phố Q kiểm tra phát hiện và bắt quả tang. Ngoài ra, H thừa nhận ngày 30/10/2022, Hồ Thị H gọi Y T1 đến nhà nghỉ H3 bán dâm 01 lần nhưng Tiết chưa đưa tiền cho H; Nguyễn Thị Hương L2 thừa nhận từ đầu năm 2022 đến khi Cơ quan điều tra bắt quả tang hành vi chứa mại dâm của Nguyễn Thị N thì L2 cho gái bán dâm đến nhàHoa M bán dâm nhiều lần. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thị N về tội *"Chứa mại dâm"* theo điểm c khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự và bị cáo Hồ Thị H về tội *"Môi giới mại dâm"* theo điểm d, đ khoản 2 Điều 328 của Bộ luật

Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị N, Hồ Thị H:

Các bị cáo Nguyễn Thị N, Hồ Thị H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được hành vi chứa và môi giới mại dâm là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi của các bị cáo rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục, an ninh trật tự tại địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cân nhắc về nhân thân, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N 05 năm tù, bị cáo Hồ Thị H 03 năm tù là cần thiết.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Hồ Thị H cung cấp Đơn được UBND xã T xác nhận có ông nội Hồ Văn Â là người có công cách mạng nhưng không có tài liệu, chứng cứ chứng minh kèm theo. Bị cáo Nguyễn Thị N không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt bản án sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo.

[3] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Hồ Thị H không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[5] Về án phí:

- Bị cáo Nguyễn Thị N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

- Bị cáo Hồ Thị H được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị N, Hồ Thị H. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 56/2024/HS-ST ngày 03/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hìnhnăm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị N3 (năm) năm tù về tội *"Chứa mại dâm"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tuyên án (30/7/2024) và được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/11/2022 đến ngày 10/01/2023.

Căn cứ khoản 3 Điều 347 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử Quyết định bắt, tạm giam bị cáo Nguyễn Thị N tại phiên tòa để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Áp dụng: Điểm d, đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hìnhnăm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Thị H 3 (ba) năm tù về tội *"Môi giới mại dâm"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/11/2022 đến ngày 29/3/2023.

2. Bị cáo Nguyễn Thị N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Hồ Thị H được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND TP. Quảng Ngãi;
- Công an TP. Quảng Ngãi;
- Chi cục THA dân sự TP. Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Mười